

Nội dung bài viết

1. [Chính tả: Cửa sông SGK Tiếng Việt lớp 5 trang 89 Tập 2](#)

Nội dung hướng dẫn giải **chính tả: Cửa sông** được chúng tôi biên soạn bám sát bộ sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5. Là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em nắm vững kiến thức trên lớp.

Chính tả: Cửa sông SGK Tiếng Việt lớp 5 trang 89 Tập 2

Câu 1 (trang 89 SGK Tiếng Việt lớp 5 Tập 2):

Nhớ - viết: Cửa sông (từ Nơi biển tìm về với đất... đến hết).

Trả lời:

Nhớ - viết: Cửa sông (từ Nơi biển tìm về với đất... đến hết)

Nơi biển tìm về với đất

Bằng con sóng nhớ bạc đầu

Chất muối hòa trong vị ngọt

Thành vùng nước lợ nông sâu.

Nơi cá đối vào đẻ trứng

Nơi tôm rảo đến búng càng

Cần câu uốn cong lưỡi sóng

Thuyền ai lấp lóa đêm trăng.

Nơi con tàu chào mặt đất

Còi ngân lên khúc giã từ

Cửa sông tiễn người ra biển

Mây trắng lành như phong thư.

Dù giáp mặt cùng biển rộng

Cửa sông chẳng dứt cội ngu ồn

Lá xanh mỗi lần trôi xuống

Bồng... nhớ một vùng núi non.

Câu 2 (trang 89 SGK Tiếng Việt lớp 5 Tập 2):

Tìm các tên riêng trong những đoạn trích và cho biết các tên riêng đó được viết như thế nào.

Trả lời:

Các tên riêng trong đoạn trích:

Tên người: Cri-xtô-phô-rô Cô-lôm-bô, A-mê-ri-gô Ve-xpu-xi, Ét-môn Hin-la-ri, Tensing, No-rơ-gay.

Tên địa lí: I-ta-li-a, Lo-ren, A-mê-ri-ca, E-vơ-ret, Hi-ma-lay-a, Niu Di-lân.

Giải thích cách viết: Viết hoa chữ cái đầu của một bộ phận tạo thành tên riêng đó.

Các tiếng trong một bộ phận của tên riêng được ngăn cách bằng dấu gạch nối.

Tên địa lí: Mĩ, Ấn Độ, Pháp.

Giải thích các viết: Viết giống như cách viết tên riêng Việt Nam. (Viết hoa chữ cái đầu của mỗi chữ), vì đây là tên riêng nước ngoài nhưng được phiên âm theo âm Hán Việt.